

Số: 58/2021/QĐST-HNGĐ

Đan Phượng, ngày 14 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2021/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 05 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Anh T, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Số nhà 20/43, ngõ 64, phường Ô, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Bà Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Nhà số 8, ngõ 6, Đường P, thôn B, xã Đ, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Anh T và bà Đỗ Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Không có.

+ Về tài sản chung, công sức, nợ: Không có:

+ Về án phí: Ông Phạm Anh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002528 ngày 04/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Trả lại ông Phạm Anh T số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBND xã Đông Tháp, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Duy Hưng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).